



Tổ chức
Lao động
Quốc tế

Triển vọng
Việc làm và
Xã hội Thế giới

Xu hướng
Năm
2022

TÓM TẮT TỔNG QUAN

Thị trường lao động toàn cầu vật lộn để phục hồi khi đại dịch vẫn tiếp diễn

Tính đến năm 2021, đại dịch COVID-19 đã thống trị nền kinh tế toàn cầu hai năm, ngăn cản thị trường lao động phục hồi toàn diện và cân bằng. Tốc độ phục hồi hoạt động kinh tế phần lớn phụ thuộc vào mức độ kiểm chế sự lây lan của virus, do đó sự phục hồi diễn ra theo các mô hình khác nhau giữa các khu vực địa lý và các lĩnh vực. Tuy nhiên, mỗi đợt dịch mới bùng phát lại gây thêm trở ngại. Nhiều thành tựu về việc làm thỏa đáng đạt được trước đại dịch đã bị ảnh hưởng đáng kể, và tình trạng thâm hụt việc làm thỏa đáng vốn đã tồn tại từ trước đang làm suy giảm tiếp triển vọng phục hồi bền vững ở nhiều khu vực.

So với dự báo lần gần đây nhất của ILO, triển vọng thị trường lao động toàn cầu đã và đang xấu đi; khả năng trở lại mức tương đương trước đại dịch có thể vẫn khó khả thi đối với phần lớn các khu vực trên thế giới trong những năm tới. Trên cơ sở dự báo tăng trưởng kinh tế mới nhất và điều chỉnh theo mức tăng trưởng dân số, ILO dự báo tổng số giờ làm việc trên toàn cầu vào năm 2022 sẽ vẫn thấp hơn gần 2% so với mức trước đại dịch, tương ứng với mức thâm hụt 52 triệu việc làm toàn thời gian (giả định một tuần làm việc 48 giờ). Tỷ lệ thất nghiệp toàn cầu được dự báo sẽ duy trì ở mức 207 triệu người vào năm 2022, cao hơn mức thất nghiệp năm 2019 khoảng 21 triệu người. Triển vọng này cho thấy dự báo về khả năng phục hồi đã hạ đáng kể so với số liệu dự báo được đưa ra trong ấn bản trước của báo cáo *Triển vọng Việc làm và Xã hội Thế giới: Những xu hướng* được công bố vào tháng 6 năm 2021, theo đó số giờ làm việc bị mất so với quý 4 năm 2019 được dự báo sẽ thu hẹp xuống còn chưa đến 1% vào năm 2022.

Tồn tại sự khác biệt đáng kể về mô hình phục hồi giữa các khu vực, các nước và lĩnh vực ngành nghề. Kể từ khi bắt đầu công cuộc phục hồi, xu hướng tăng trưởng việc làm ở các nước có thu nhập thấp và trung bình vẫn thấp hơn đáng kể so với các nền kinh tế giàu có hơn, phần lớn là do tỷ lệ tiêm chủng thấp hơn và không gian tài khóa hạn hẹp hơn ở các nước đang phát triển. Đại dịch gây nên tác động đặc biệt nghiêm trọng đối với các nước đang phát triển nơi có mức độ bất bình đẳng cao hơn, điều kiện làm việc có sự phân hóa lớn hơn và hệ thống an sinh xã hội yếu kém hơn từ cả khi trước đại dịch.

Nhìn chung, các chỉ số chính về thị trường lao động ở tất cả các khu vực - châu Phi, châu Mỹ, các quốc gia Ả Rập, châu Á - Thái Bình Dương, châu Âu và Trung Á - vẫn chưa khôi phục lại được mức trước đại dịch. Đối với tất cả các khu vực, số liệu dự báo đến năm 2023 cho thấy khả năng phục hồi hoàn toàn vẫn sẽ khó thực hiện được. Các khu vực châu Âu và Thái Bình Dương được dự báo sẽ tiến gần nhất đến mục tiêu đó, trong khi triển vọng của Mỹ Latin và Caribe và Đông Nam Á là thấp nhất. Tất cả các khu vực đều phải đối mặt với những nguy cơ mức độ phục hồi thị trường lao động sụt giảm nghiêm trọng do vẫn chịu tác động của đại dịch. Hơn nữa, đại dịch đang làm thay đổi cơ cấu thị trường lao động theo hướng chỉ khôi phục được tới mức cơ sở của trước khủng hoảng có thể không đủ để bù đắp được những thiệt hại do đại dịch gây ra.

Sự gián đoạn do đại dịch gây nên, những thiếu sót mang tính cơ cấu và những rủi ro mới làm giảm khả năng tạo việc làm thỏa đáng

Những thiếu sót mang tính cơ cấu và tình trạng bất bình đẳng cố hữu khiến tác động bất lợi của cuộc khủng hoảng càng gia tăng và kéo dài. Nền kinh tế phi chính thức lớn ở nhiều nước đang phát triển khiến hiệu lực của một số công cụ chính sách suy giảm do các doanh nghiệp phi chính thức ít có khả năng tiếp cận các dòng tín dụng chính thức hoặc hỗ trợ của chính phủ liên quan đến COVID-19. Do đó, các biện pháp cứu trợ ít có khả năng đến được với những người thực sự cần, do vậy tình trạng bất bình đẳng giữa các nước ngày càng trở nên tồi tệ hơn. Các doanh nghiệp nhỏ hơn phải đối diện với mức sụt giảm cao hơn về việc làm và số giờ làm việc so với các doanh nghiệp lớn hơn.

Các nền kinh tế đang phát triển phụ thuộc chủ yếu vào xuất khẩu hàng hóa và sản phẩm thâm dụng lao động phải vật lộn để điều chỉnh theo biến động về nhu cầu do hệ quả của chuyển dịch tăng trưởng kinh tế liên quan đến đại dịch. Các nền kinh tế phụ thuộc vào du lịch phải chịu ảnh hưởng nặng nề do đóng cửa biên giới và mất nguồn thu.

Tình trạng mất việc làm và giảm giờ làm dẫn đến giảm thu nhập. Ở các nước đang phát triển, sự thiếu vắng các hệ thống an sinh xã hội toàn diện mà có thể cung cấp đầy đủ các chế độ để ổn định thu nhập, làm gia tăng áp lực tài chính của các hộ gia đình vốn dễ bị tổn thương về kinh tế, gây nên tác động lớn đối với sức khỏe và dinh dưỡng. Đại dịch đã đẩy hàng triệu trẻ em vào cảnh nghèo, số liệu ước tính mới cho thấy rằng, trong năm 2020 đã có thêm 30 triệu người trưởng thành rơi vào cảnh nghèo cùng cực (phải sống với thu nhập chưa đến 1,9 đô la Mỹ mỗi ngày theo sức mua tương đương) trong khi không có việc làm được trả công. Ngoài ra, số người lao động nghèo cùng cực – là những người mà có thu nhập từ công việc không đủ cho bản thân và gia đình của họ sống trên mức chuẩn nghèo - đã tăng thêm 8 triệu người.

Sự phục hồi không cân xứng của nền kinh tế toàn cầu bắt đầu gây nên những tác động mang tính dài hạn, trong khi vẫn tồn tại tình trạng không chắc chắn và bất ổn kéo dài dai dẳng và có thể khiến công cuộc phục hồi đi chệch hướng.

Những thay đổi về nhu cầu thị trường và dịch vụ trực tuyến gia tăng, chi phí giao dịch tăng vọt và những thay đổi về nguồn cung lao động do đại dịch gây ra đều tạo nên những nút thắt trong sản xuất, cản trở quá trình khôi phục lại điều kiện thị trường lao động trước đại dịch. Những cú sốc lớn và kéo dài trong chuỗi cung ứng tạo ra sự không chắc chắn trong môi trường kinh doanh và có thể dẫn đến sự cơ cấu lại về địa lý sản xuất, từ đó gây nên những tác động đáng kể đối với việc làm.

Việc giá hàng hóa và các mặt hàng thiết yếu tăng lên, trong khi thị trường lao động vẫn chưa thể phục hồi, làm giảm đáng kể thu nhập khả dụng và do đó làm trầm trọng thêm hệ quả của cuộc khủng hoảng. Trong tương lai, các nhà hoạch định chính sách vĩ mô phải đối mặt với những lựa chọn khó khăn, làm sao để những lựa chọn đó mang lại hiệu ứng quốc tế quan trọng. Khi thấy có dấu hiệu dự báo lạm phát gia tăng, việc kêu gọi thắt chặt chính sách tài khóa và tiền tệ với tốc độ nhanh hơn dự kiến có thể sẽ nhân lên. Đồng thời, với tính chất không cân xứng của quá trình phục hồi, việc thắt chặt chính sách sẽ ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến các hộ gia đình có thu nhập thấp, điều này đồng nghĩa với việc sẽ cần phải chú trọng duy trì mức độ đầy đủ của an sinh xã hội.

Cần có thời gian để nhu cầu lao động có thể khôi phục lại được các mức trước khủng hoảng, điều này sẽ làm chậm tăng trưởng việc làm và thời giờ làm việc. Thời giờ làm việc phục hồi chậm chạp và không đồng đều trong năm 2021 khiến thu nhập từ lao động cũng duy trì ở mức thấp. Do thu nhập thay thế, nếu có, không đủ đối với phần lớn người lao động trên thế giới, các hộ gia đình buộc phải cắt giảm tích lũy của họ. Ảnh hưởng này thể hiện đặc biệt rõ ở các nước đang phát triển, là những nơi mà dân số dễ bị tổn thương về kinh tế chiếm tỷ lệ lớn hơn và quy mô của các gói kích thích lại nhỏ hơn. Hệ quả là thu nhập bị giảm kéo theo tổng cầu giảm và tạo thành một vòng luẩn quẩn. Điều này nhấn mạnh sự cần thiết phải có các chính sách đồng bộ nhằm thúc đẩy phục hồi thị trường lao động, giải quyết tình trạng bất bình đẳng và đưa nền kinh tế toàn cầu quay lại quỹ đạo tăng trưởng bền vững.

Thị trường lao động phục hồi không đồng đều và không hoàn chỉnh

Số liệu dự báo của ILO chỉ ra rằng năm 2022, mức thâm hụt thời giờ làm việc ước tính tương đương với 52 triệu việc toàn làm thời gian do những gián đoạn thị trường lao động mà khủng hoảng gây nên. Mặc dù con số này cho thấy tình hình đã cải thiện đáng kể so với năm 2021, thời điểm số giờ làm việc (đã được điều chỉnh theo mức tăng trưởng dân số) thấp hơn so với số giờ làm việc của quý 4 năm 2019 tương đương 125 triệu việc làm toàn thời gian (giả định một tuần làm việc 48 giờ), mức thâm hụt này vẫn rất cao. Năm 2022, tỷ lệ việc làm trên dân số được dự báo sẽ ở mức 55,9% - tức là thấp hơn 1,4 điểm phần trăm so với năm 2019.

Nhiều người trong số những người đã rời khỏi lực lượng lao động đã không quay trở lại, do đó mức thất nghiệp vẫn chưa thể hiện được đầy đủ tác động của khủng hoảng tới việc làm. Tỷ lệ tham gia lực lượng lao động toàn cầu đã giảm gần 2 điểm phần trăm trong giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2020 và được dự báo sẽ chỉ phục hồi phần nào tới mức xấp xỉ 59,3% vào năm 2022, thấp hơn khoảng 1 điểm phần trăm so với năm 2019. Tỷ lệ thất nghiệp toàn cầu được dự báo sẽ duy trì trên mức năm 2019 ít nhất cho đến năm 2023. Tổng số người thất nghiệp dự kiến sẽ giảm 7 triệu người vào năm 2022, xuống còn 207 triệu người, so với 186 triệu người năm 2019.

Thị trường lao động phục hồi nhanh nhất ở các nước thu nhập cao. Các nước thu nhập cao chiếm khoảng một nửa mức giảm thất nghiệp toàn cầu trong giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2022, nhưng chỉ chiếm khoảng một phần năm lực lượng lao động toàn cầu. Ngược lại, kể từ khi đại dịch bùng phát, các nước có thu nhập trung bình thấp hơn phải đối diện với tình trạng tồi tệ nhất và cũng ghi nhận quá trình phục hồi chậm nhất.

Sự phục hồi diễn ra không đồng đều ngay cả trong nội tại mỗi quốc gia. Tình trạng nữ giới phải chịu tác động nghiêm trọng hơn từ đại dịch về việc làm được dự báo sẽ thu hẹp ở cấp độ toàn cầu trong những năm tới, nhưng vẫn sẽ tồn tại một khoảng cách đáng kể.

Sự chênh lệch thể hiện rõ rệt nhất ở các nước có thu nhập trung bình cao hơn, theo đó tỷ lệ việc làm trên dân số của nữ giới năm 2022 dự đoán sẽ thấp hơn so với năm 2019 là 1,8 điểm phần trăm, trong khi tỷ lệ này ở nam giới chỉ là 1,6 điểm phần trăm (mặc dù xuất phát điểm nữ giới có tỷ lệ việc làm vốn đã bị thấp hơn 16 điểm phần trăm so với nam giới). Việc đóng cửa các trường học, trường cao đẳng và các cơ sở dạy nghề trong thời gian dài ở nhiều nước đã làm suy yếu kết quả học tập, kéo theo những tác động lâu dài đến việc làm và việc tiếp tục theo đuổi giáo dục và đào tạo của thanh niên, đặc biệt là những người có trình độ hạn chế hoặc không có cơ hội học tập trực tuyến. Hơn nữa, việc làm phi chính thức được trả lương vẫn thấp hơn mức trước khủng hoảng 8%. Công việc tự làm và công việc đóng góp cho gia đình – thường đặc trưng bởi điều kiện làm việc không đảm bảo – trước khủng hoảng đã có xu hướng giảm. Nhưng loại hình công việc này tăng lên trong năm 2020 và ước tính sẽ tiếp tục kéo dài tới năm 2021.

Đại dịch bắt đầu gây nên những thay đổi kinh tế có thể trở thành những thay đổi mang tính cơ cấu, tác động lâu dài đối với thị trường lao động. Sự kết hợp của các xu hướng kinh tế vĩ mô khác nhau tạo ra sự không chắc chắn liệu tình trạng giảm thời giờ làm việc, việc làm và tham gia lực lượng lao động chỉ là tạm thời, hay liệu đại dịch có đang thúc đẩy việc rời khỏi thị trường lao động mang tính cơ cấu hay dẫn đến việc chuyển đổi sang các 'hình thức tiết kiệm lao động' - mỗi xu hướng này đều đòi hỏi hành động khác nhau. Đại dịch đang làm sâu sắc thêm tình trạng bất bình đẳng dưới các hình thức khác nhau, từ việc làm bất bình đẳng giới trầm trọng thêm đến sự gia tăng khoảng trống và chênh lệch về kỹ thuật số. Những thay đổi trong cấu trúc các mối quan hệ việc làm - chẳng hạn như sự trông cậy vào công việc tự làm phi chính thức để kiếm sống, sự gia tăng của công việc từ xa và các xu hướng khác nhau của công việc tạm thời - tất cả đều có nguy cơ làm giảm chất lượng của điều kiện làm việc.

Công việc tạm thời đóng vai trò vùng đệm trong thời kỳ bất ổn kinh tế

Trước khi đại dịch bùng phát, việc làm tạm thời chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong tổng số việc làm, mặc dù không đồng đều giữa các lĩnh vực ngành nghề và quốc gia. Việc làm tạm thời phần lớn mang tính cơ cấu và được quyết định bởi thành phần ngành và nghề của thị trường lao động; tuy nhiên, trong các cuộc khủng hoảng, việc làm tạm thời có xu hướng đóng vai trò như một bộ giảm xóc khi người sử dụng lao động cắt giảm việc sử dụng lao động tạm thời. Xét về dài hạn, việc làm tạm thời có thể tác động tiêu cực đến năng suất dài hạn của các doanh nghiệp do tác động gây nên đối với việc duy trì việc làm, đào tạo và đổi mới. Người lao động cũng bị ảnh hưởng bất lợi bởi công việc tạm thời, do mức độ ổn định của việc làm và thu nhập cũng như khả năng tiếp cận an sinh xã hội thấp hơn.

Tỷ lệ việc làm tạm thời ở các nước có thu nhập thấp và trung bình (hơn một phần ba tổng số việc làm) cao hơn ở các nước có thu nhập cao (15%). Nhưng tính chất của việc làm tạm thời cũng khác nhau giữa các nước phát triển và đang phát triển. Ở các nước phát triển, mặc dù việc làm tạm thời có thể là sự khởi đầu cho một vị trí công việc dài hạn hơn hoặc là cách thức linh hoạt và chiến lược để tham gia thị trường lao động, nhưng người lao động tạm thời không được đảm bảo việc làm và thu nhập thường xuyên và không phải lúc nào cũng đáp ứng đủ điều kiện để được tiếp cận an sinh xã hội hoặc bảo vệ việc làm. Ngược lại, đối với người lao động ở các nước đang phát triển, công việc tạm thời thường tồn tại dưới hình thức việc làm phi chính thức, ít hoặc không được tiếp cận với các hệ thống an sinh xã hội và bảo vệ việc làm.

Khi đại dịch mới bùng phát, tỷ lệ lao động tạm thời bị mất việc làm cao hơn lao động không tạm thời, nhưng sau đó, hầu hết các nền kinh tế đã chứng kiến sự gia tăng số lượng việc làm tạm thời mới được tạo ra. Hiệu quả ròng của hai xu hướng này là tỷ lệ công việc tạm thời có xu hướng duy trì ổn định trong suốt thời kỳ đại dịch. Dựa trên phân tích những dữ liệu có sẵn hạn chế, các xu hướng này không có sự khác biệt so với các xu hướng trước khủng hoảng, làm nổi bật tình thế rối ren mà những người lao động tạm thời phải đối diện trước cuộc khủng hoảng. Tuy nhiên, đáng chú ý là hơn một phần tư số người làm công việc tạm thời vào đầu năm 2021 (ở các nước có dữ liệu) trước đây đều có công việc dài hạn, điều này cho thấy sự bất ổn kinh tế tiềm ẩn, kéo theo tình trạng mất an ninh việc làm vào thời điểm đó.

Trong thời kỳ đầu của đại dịch, ở các nước duy trì song song hai thị trường lao động (chính thức và phi chính thức), việc làm phi chính thức không đảm nhận vai trò truyền thống mang tính chống chu kỳ của nó là thu hút lao động bị mất việc từ khu vực chính thức. Ở những nước đó, những người lao động phi chính thức nhiều khả năng bị mất việc làm hơn hoặc rơi vào hoàn cảnh không còn hoạt động kinh tế khi các biện pháp phong tỏa và các biện pháp khác được triển khai. Khi hoạt động kinh tế dần phục hồi trở lại, việc làm phi chính thức, đặc biệt là lao động tự làm, đã phục hồi mạnh mẽ và nhiều lao động phi chính thức đã trở lại sau thời gian không hoạt động kinh tế.

Để ngăn ngừa thiệt hại lâu dài đòi hỏi phải có một chương trình nghị sự chính sách toàn diện lấy con người làm trung tâm

Tại Hội nghị Lao động Quốc tế vào tháng 6 năm 2021, 187 quốc gia thành viên của ILO đã thảo luận về các đáp ứng chính sách toàn cầu, khu vực và quốc gia để ứng phó khủng hoảng. Kết thúc các cuộc thảo luận, họ đã thông qua “Lời kêu gọi Hành động Toàn cầu vì một công cuộc phục hồi từ khủng hoảng COVID-19 lấy con người làm trung tâm mang tính bao trùm, bền vững và có khả năng chống chịu”, nhấn mạnh sự cần thiết phải triển khai một công cuộc phục hồi toàn diện trên cơ sở thúc đẩy việc thực hiện Tuyên bố Thế kỷ của ILO về Tương lai Việc làm. Điều này ngụ ý cần tái thiết nền kinh tế theo cách giải quyết tình trạng bất bình đẳng mang tính hệ thống và cơ cấu cũng như những thách thức kinh tế và xã hội lâu dài khác, chẳng hạn như biến đổi khí hậu, vốn đã tồn tại trước đại dịch. Điều kiện tiên quyết để đạt được khả năng chống chịu như vậy là hành động đa phương và đoàn kết toàn cầu - bao gồm cả việc tiếp cận vaccine, tái cơ cấu nợ và tạo điều kiện cho quá trình chuyển đổi xanh. Nếu không giải quyết được những thách thức chính sách quan trọng này, chúng ta sẽ bỏ lỡ thêm một cơ hội để đưa thế giới vào quỹ đạo bình đẳng và bền vững hơn.

Để thực hiện được công cuộc phục hồi lấy con người làm trung tâm đòi hỏi phải thực hiện thành công bốn trụ cột: tăng trưởng và phát triển kinh tế bao trùm; bảo vệ mọi người lao động; an sinh xã hội toàn dân; và đối thoại xã hội. Mỗi trụ cột đều có vai trò quan trọng nhất định.

Trong suốt thời kỳ phục hồi, các chính sách kinh tế vĩ mô sẽ cần đảm nhận không chỉ vai trò chống chu kỳ, nghĩa là chỉ đơn thuần cố gắng khôi phục được những kết quả trước khủng hoảng, vì điều này sẽ không giải quyết được tình trạng thâm hụt việc làm thỏa đáng hoặc làm cho các quốc gia ít bị tổn thương hơn trước các cuộc khủng hoảng trong tương lai. Các chính sách tài khóa không chỉ nhằm mục đích bảo vệ công việc, thu nhập và việc làm mà còn phải giải quyết các thách thức mang tính cơ cấu và nguyên nhân gốc rễ dẫn đến thâm hụt việc làm thỏa đáng trên toàn thế giới. Tùy thuộc vào những hạn chế và ưu tiên của quốc gia, điều này đòi hỏi sự pha trộn của các chính sách tài khóa nhằm mục tiêu tạo việc làm năng suất trên diện rộng, được hỗ trợ bởi các chính sách công nghiệp,

phát triển kỹ năng và các chính sách thị trường lao động chủ động (bao gồm cả những chính sách để thu hẹp khoảng cách kỹ thuật số), cũng như sự đầu tư bền vững vào an sinh xã hội toàn dân. Chính sách kinh tế vĩ mô chủ động thậm chí còn trở nên quan trọng hơn khi mối tương quan giữa đại dịch với công nghệ và các “xu hướng siêu lớn” khác đe dọa đẩy nhanh sự gia tăng bất bình đẳng giữa các nền kinh tế và trong các nền kinh tế.

Mở rộng diện bao phủ và đảm bảo sự bảo vệ cho người lao động đồng nghĩa với việc đảm bảo các quyền cơ bản trong lao động, đảm bảo sức khỏe và an toàn tại nơi làm việc và thực hiện một chương trình nghị sự mang tính chuyển đổi về bình đẳng giới. Đại dịch đã làm lộ rõ đặc điểm dễ bị tổn thương của nhiều nhóm người lao động - bao gồm lao động thiết yếu, lao động phi chính thức, lao động tự làm, lao động tạm thời, lao động di cư, lao động trên nền tảng số (lao động thực hiện công việc từ xa trên nền tảng trực tuyến) và lao động có tay nghề thấp - những người thường phải gánh chịu nhiều hơn tác động của cuộc khủng hoảng đối với sức khỏe và thị trường lao động, và nhiều người trong số đó lại rơi vào vùng trống trong phạm vi bao phủ an sinh xã hội trên toàn thế giới.

Thu hẹp khoảng trống trong an sinh xã hội và đảm bảo toàn dân được tiếp cận an sinh xã hội toàn diện, đầy đủ và bền vững vẫn phải là ưu tiên hàng đầu. Việc xác định nguồn tài chính công bằng và bền vững cho các hệ thống như vậy trong thời kỳ không gian tài khóa hạn hẹp đòi hỏi phải có hành động đa phương để bổ sung thêm cho các nguồn lực không thể huy động được trong nước.

Đối thoại xã hội đóng vai trò quan trọng trong việc ứng phó đại dịch, nhiều chính sách và biện pháp nhằm hạn chế tình trạng mất việc làm là kết quả của các cuộc thảo luận ba bên. Trong giai đoạn phục hồi, đối thoại xã hội vẫn sẽ là yếu tố quan trọng để tìm ra các giải pháp có lợi cho cả doanh nghiệp và người lao động, đồng thời có tác động tích cực đến kinh tế vĩ mô và mang lại hiệu ứng lan tỏa. Để đối thoại xã hội thực hiện được vai trò này, cần củng cố năng lực của các cơ quan hành chính công và các tổ chức của người sử dụng lao động và người lao động để tham gia vào quá trình này.

Tăng cường công bằng xã hội, thúc đẩy việc làm thỏa đáng

Tổ chức Lao động Quốc tế là một cơ quan Liên Hợp Quốc hoạt động vì thế giới việc làm. Chúng tôi tập hợp các chính phủ, người sử dụng lao động và người lao động cùng hướng tới tương lai việc làm với cách tiếp cận lấy con người làm trung tâm thông qua tạo việc làm, quyền trong lao động, an sinh xã hội và đối thoại xã hội.

ilo.org/hanoi

Văn phòng ILO tại Việt Nam
Tòa nhà Xanh Một Liên hợp quốc
304 Kim Mã
Hà Nội, Việt Nam